

Khu Đề xuất BTTN Bắc Plei Ku

Tên khác:

Biển Hồ

Tỉnh:

Gia Lai

Diện tích:

12.941 ha

Toạ độ:

14°05' - 14°23' N, 107°58' - 108°05' E

Vùng sinh thái nông nghiệp:

Tây Nguyên

Có quyết định của Chính phủ:

Chưa

Đã thành lập Ban quản lý:

Chưa thành lập

Đã được xây dựng kế hoạch đầu tư:

Không

Đáp ứng các tiêu chí của VCF:

B

Đáp ứng các tiêu chí xã hội:

Không

Báo cáo đánh giá nhu cầu bảo tồn:

Không

Kế hoạch quản lý:

Không

Đánh giá công cụ theo dõi:

Không

Có Bản đồ vùng:

Không

Lịch sử hình thành

Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Bắc Plei Ku thuộc huyện Chư Păh, phía bắc Tỉnh Gia Lai, giữa thành phố Plei Ku và thị xã Kon Tum. Cho đến nay có rất ít thông tin về khu vực này. Dự án đầu tư chưa được xây dựng, khu vực cũng không có tên trong bất kỳ các văn bản có liên quan đến hệ thống rừng đặc dụng Quốc gia (Bộ NN&PTNT, 1997). Diện tích đề xuất cho khu bảo tồn thiên nhiên Bắc Plei Ku là 12.941 ha (Chi cục Kiểm lâm Tỉnh Gia Lai 2000). Mặc dầu vậy ranh giới của khu đề xuất vẫn chưa được xác định cụ thể. Hiện tại Chi cục Kiểm lâm Tỉnh Gia Lai cũng là đơn vị chịu trách nhiệm quản lý diện tích rừng thuộc khu đề xuất này.

Bắc Plei Ku không có trong danh lục các khu rừng đặc dụng Việt Nam đến năm 2010 được xây dựng bởi Cục Kiểm lâm - Bộ NN&PTNT (Cục Kiểm lâm, 2003).

Địa hình và thủy văn

Dựa vào thông tin về toạ độ địa lí do Chi cục Kiểm lâm Tỉnh Gia Lai cung cấp thì khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Bắc Plei Ku sẽ bao gồm hai vùng núi thấp phía bắc và phía nam được phân tách bởi thung lũng sông Ia Tien. Điểm cao nhất ở vùng phía bắc là 1.152 m, trong khi điểm cao nhất thuộc vùng phía nam là đỉnh Dang Roia lên tới 1.478 m. Điểm thấp nhất thuộc thung lũng sông Ia Tien (hoặc Ia Tower) có độ cao khoảng 700 m. Bắc Plei Ku cũng là phần thuộc lưu vực

của sông Mê Kông. Khu vực bao gồm cả hồ Biển Hồ, đây là hồ nước ngọt tự nhiên lớn được hình thành bởi 3 hoặc 4 lần phun trào nham thạch của núi lửa, hồ rộng 600 ha.

Đa dạng sinh học

Biển Hồ được biết đến là nơi có khu hệ cá nước ngọt phong phú và đa dạng, trong đó có ba loài cá đặc hữu. Ngoài ra Biển Hồ còn là nơi sinh sống của một số loài chim nước (Scott 1989, Chính phủ Việt Nam/GEF 1994). Tuy nhiên đã có một số đợt điều tra nhanh vào mùa đông để khẳng định thông tin trên nhưng đều chưa có ghi nhận gì thêm (A. Tordoff pers. obs.). Theo số liệu bản đồ ảnh vệ tinh năm 1995, khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Bắc Plei Ku bao gồm hai dải rừng thường xanh nằm cách nhau với dải phân cách là diện tích đất nông nghiệp và cây bụi chạy dọc theo thung lũng sông Ia Tien. Hồ Biển Hồ được bao quanh bởi rừng thứ sinh và rừng trồng (A. Tordoff pers. obs.).

Các vấn đề về bảo tồn

Hiện có khoảng 2.294 người, là đồng bào Ba Na, đang sinh sống trong phạm vi ranh giới của khu đề xuất bảo vệ. Ngoài ra còn có khoảng 12.266 người, chủ yếu là người Kinh và Gia Rai, hiện đang sinh sống ở vùng đệm của khu đề xuất (Chi cục Kiểm lâm Gia Lai 2000).

Theo đánh giá của Chi cục Kiểm lâm Gia Lai thì các mối đe dọa lớn đối Đa dạng sinh học trong vùng là săn bắn, các hoạt động khai thác trái phép tài nguyên

rừng, và phá rừng làm nương rẫy. Thuộc vùng đệm canh tác hoa màu cũng có thể được xem là mối đe dọa (Chi cục Kiểm lâm Gia Lai, 2000). Về phía tây, khu đề xuất Bắc Plei Ku được bao bởi Quốc Lộ 14. Vì vậy trong tương lai có thể vẫn tiếp tục là nơi thu hút người dân đến định cư, điều này dẫn đến tăng sức ép của người dân đến tài nguyên rừng trong vùng đề xuất.

Các giá trị khác

Bắc Plei Ku là nơi cung cấp nước ngọt chính cho toàn Thành phố Plei Ku, cung cấp nước cho sản xuất của các xã vùng lân cận (Scott 1989).

Các dự án có liên quan

Chưa có thông tin.

Đánh giá nhu cầu bảo tồn

Nhu cầu bảo tồn chưa được tiến hành đánh giá.

Kế hoạch quản lý

Kế hoạch quản lý chưa được xây dựng.

Sự phù hợp với các tiêu chí VCF

Khu vực không phù hợp với các mục đích đầu tư của VCF do không có tầm quan trọng Quốc tế trong công tác bảo tồn đa dạng sinh học. Ngoài ra, Bắc Plei Ku chưa có các biện pháp quản lý, bảo vệ thích hợp.

Tiêu chí	Sự phù hợp
A _I	
A _{II}	
B _I	Đề xuất rừng đặc dụng
B _{II}	Bảo tồn thiên nhiên
B _{III}	Chịu sự quản lý của UBND Tỉnh
C _I	
C _{II}	

Thể hiện các nhu cầu xã hội

Chưa thực hiện báo cáo thể hiện nhu cầu xã hội.

Tiêu chí	Sự phù hợp
A	
B	
C	
D	

Tài liệu tham khảo

Government of SRV and GEF (1994) Biodiversity action plan for Vietnam. Hanoi: Government of the Socialist Republic of Vietnam and Global Environment Facility Project VIE/91/G31.

Scott, D. A. (1989) A directory of Asian wetlands. Gland: IUCN.

